

Số:/QC-TSQ

Đồng Nai, ngày ... tháng 6 năm 2025

QUY CHẾ

Tuyển sinh đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy năm 2025

Căn cứ Quyết định số 1378/QĐ-BQP ngày 27/4/2017 của Bộ Quốc phòng ban hành Quy định việc tổ chức hoạt động của Ban Tuyển sinh quân sự các cấp và Hội đồng Tuyển sinh nhà trường Quân đội;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 31/2023/TT-BQP ngày 12/5/2023 của Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2024/TT-BQP ngày 09/5/2024 của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Hướng dẫn số 3160/HD-TSQS ngày 10/6/2025 của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng về hướng dẫn công tác xét tuyển vào đào tạo đại học, cao đẳng quân sự hệ chính quy tại các trường Quân đội năm 2025;

Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Đào tạo;

Hiệu trưởng Trường Sĩ quan Lục quân 2 ban hành Quy chế Tuyển sinh đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy năm 2025.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tuyển sinh đào tạo trình độ đại học, cao đẳng của Trường Sĩ quan Lục quân 2 (sau đây gọi tắt là Nhà trường).

2. Quy chế này áp dụng đối với Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) Nhà trường, các cán bộ, giảng viên, nhân viên của Nhà trường trong công tác tổ chức tuyển sinh; thí sinh đăng ký dự tuyển vào Trường Sĩ quan Lục quân 2.

Điều 2. Nguyên tắc tuyển sinh

1. Lựa chọn những người có đủ tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ văn hóa, sức khỏe và độ tuổi theo quy định vào đào tạo tại Nhà trường, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng Quân đội và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

2. Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo đội ngũ cán bộ trong Quân đội và nguồn nhân lực cho xã hội.

3. Thực hiện công khai, công bằng, khách quan, minh bạch, chính xác trong công tác tuyển sinh.

4. Tuyển sinh đủ số lượng, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực gắn với phát hiện nhân tài và quy hoạch đội ngũ cán bộ; đào tạo gắn với nhu cầu sử dụng, bảo đảm cơ cấu vùng, miền, ngành nghề phù hợp với trình độ đào tạo.

5. Thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành công tác tuyển sinh quân sự; Nhà trường trực tiếp tuyên truyền tuyển sinh hướng nghiệp, nhận hồ sơ sơ tuyển từ các đơn vị, địa phương, lấy thông tin dữ liệu thí sinh đăng ký dự tuyển, tổ chức xét tuyển đại học hệ chính quy.

6. Sau khi Ban Tuyển sinh quân sự (TSQS) Bộ Quốc phòng phê duyệt điểm chuẩn, Nhà trường công bố danh sách thí sinh trúng tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển nhập học.

Điều 3. Phương thức tuyển sinh

1. Nhà trường tổ chức xét tuyển vào đại học, cao đẳng hệ chính quy theo 03 phương thức sau:

- Phương thức 1: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT, quy định của Bộ Quốc phòng.
- Phương thức 2: Xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia (ĐHQG) Hà Nội và Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh tổ chức năm 2025.
- Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) năm 2025.

Thí sinh được tham gia xét tuyển tất cả các phương thức tuyển sinh.

2. Đối với cả 03 phương thức xét tuyển, Nhà trường công bố trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, trong Đề án tuyển sinh và trên Trang thông tin điện tử của Nhà trường (<https://daihocnguyenhue.edu.vn>).

Điều 4. Khu vực tuyển sinh, đối tượng tuyển sinh

1. Khu vực tuyển sinh

1.1. Ngành đào tạo Sĩ quan Chỉ huy - Tham mưu Lục quân cấp phân đội

Trường Sĩ quan Lục quân 2 (Trường Đại học Nguyễn Huệ) tuyển sinh những thí sinh có nơi đăng ký thường trú các tỉnh phía Nam (từ tỉnh Quảng Trị trở vào), thời gian thường trú phía Nam (tính đến tháng 9 năm dự tuyển) phải đủ 3 năm thường trú liên tục trở lên, có ít nhất năm lớp 12 học và dự thi tốt nghiệp THPT tại các tỉnh phía Nam.

1.2. Ngành Quân sự cơ sở

Tuyển những thí sinh có nơi đăng ký thường trú thuộc các tỉnh (thành phố) từ Đà Nẵng trở vào.

2. Đối tượng tuyển sinh

2.1. Ngành đào tạo Sĩ quan Chỉ huy - Tham mưu Lục quân cấp phân đội

- Hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ theo quy định của pháp luật về nghĩa vụ quân sự, có thời gian phục vụ tại ngũ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 4 năm tuyển sinh); quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ Quân đội đủ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 9 năm tuyển sinh).

- Thanh niên ngoài Quân đội (kể cả quân nhân đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân), số lượng đăng ký dự tuyển không hạn chế.

2.2. Ngành Quân sự cơ sở

- Chỉ huy trưởng, Phó chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn chưa qua đào tạo.

- Cán bộ chỉ huy, chiến sĩ dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ.

- Hạ sĩ quan, binh sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam đã hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ.

- Sĩ quan dự bị chưa xếp vào các đơn vị dự bị động viên.

- Cán bộ chỉ huy, chiến sĩ dân quân tự vệ.

- Cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên đang công tác tại cơ sở.

Điều 5. Chỉ tiêu tuyển sinh

Chỉ tiêu tuyển sinh năm 2025 thực hiện theo Quyết định của Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 6. Tiêu chuẩn tuyển sinh

1. Ngành đào tạo Sĩ quan Chỉ huy - Tham mưu Lục quân cấp phân đội

1.1. Tiêu chuẩn về chính trị, đạo đức

a) Thí sinh tự nguyện đăng ký dự tuyển vào Trường Sĩ quan Lục quân 2; khi trúng tuyển vào học phải tuyệt đối chấp hành sự phân công công tác của Nhà trường và Bộ Quốc phòng.

b) Chính trị, đạo đức

- Thực hiện theo Thông tư số 05/2019/TT-BQP ngày 16/01/2019 của Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn chính trị của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Thông tư số 02/2023/TT-BQP ngày 12/01/2023 của Bộ Quốc phòng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn đào tạo cán bộ Quân đội nhân dân Việt Nam.

- Phẩm chất đạo đức tốt, là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoặc đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Trường hợp thí sinh là quân nhân phải được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian phục vụ tại ngũ.

1.2. Tiêu chuẩn về văn hóa, độ tuổi

a) Trình độ văn hóa

Tính đến thời điểm xét tuyển, đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên).

b) Độ tuổi

- Quân nhân tại ngũ hoặc đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân từ 18 đến 23 tuổi (tính đến năm 2025).

- Thanh niên ngoài Quân đội không quá 21 tuổi (tính đến năm 2025).

1.3. Tiêu chuẩn về sức khỏe

Tuyển chọn thí sinh đạt loại 1 và loại 2 theo quy định tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc

phòng, theo các tiêu chuẩn: Thể lực (trừ chiều cao, cân nặng có quy định riêng); mắt (trừ tật khúc xạ cận thị có quy định riêng); răng - hàm - mặt; tai - mũi - họng; thần kinh; tâm thần; tiêu hóa; hô hấp; tim mạch; cơ - xương - khớp; thận - tiết niệu - sinh dục; nội tiết - chuyển hóa - hạch - máu; da liễu.

Riêng tiêu chuẩn về Mắt và Thể lực quy định cụ thể như sau:

a) Tiêu chuẩn về Mắt: Không tuyển thí sinh mắc tật khúc xạ cận thị.

b) Tiêu chuẩn về Thể lực:

- Thí sinh có nơi thường trú tại KV2, KV2NT, KV3: Cao từ 1,65m trở lên; cân nặng từ 50kg trở lên.

- Thí sinh có nơi thường trú từ 03 năm trở lên thuộc khu vực 1, hải đảo và thí sinh là người dân tộc thiểu số: Cao từ 1,60m trở lên; cân nặng từ 48kg trở lên.

- Thí sinh là người dân tộc thiểu số thuộc 16 dân tộc rất ít người (gồm các dân tộc: Công, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ): Cao từ 1,58m trở lên; cân nặng từ 46kg trở lên.

2. Ngành Quân sự cơ sở

- Độ tuổi: Không quá 31 tuổi (tính đến năm tuyển sinh).

- Sức khỏe: Tuyển chọn thí sinh đạt loại 1 và loại 2 và loại 3 theo quy định tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ Quốc phòng. Riêng tiêu chuẩn về thể lực chung và răng được lấy đến Điểm 4.

- Trình độ văn hóa: Đã tốt nghiệp trung học phổ thông.

- Chính trị, phẩm chất đạo đức: Là đảng viên hoặc có đủ điều kiện phát triển thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Có phẩm chất đạo đức tốt, lý lịch rõ ràng, bản thân và gia đình chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Được cấp ủy, chính quyền cấp xã xác định là nguồn cán bộ quân sự cơ sở trong quy hoạch của địa phương; thông qua quy trình xét tuyển, trúng tuyển được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cử đi đào tạo và bố trí sử dụng sau đào tạo.

Điều 7. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 06/2025/TT- BGDDĐT ngày 19/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 8. Xây dựng và công bố Đề án tuyển sinh

1. Nhà trường xây dựng Đề án tuyển sinh theo Hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Bộ Quốc phòng

2. Nội dung chủ yếu của Đề án tuyển sinh bao gồm:

a) Thông tin giới thiệu về Nhà trường, các ngành đào tạo, đội ngũ giảng viên, điều kiện học tập và nghiên cứu, văn bằng tốt nghiệp, tỷ lệ học viên tốt nghiệp (trên tổng số nhập học).

b) Kế hoạch tuyển sinh và phạm vi tuyển sinh trong năm, gồm cả quy định về đối tượng và điều kiện tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, tổ hợp môn xét tuyển và chỉ tiêu tuyển sinh theo quân khu; quy trình, thủ tục đăng ký xét tuyển và các thông tin cần thiết khác cho thí sinh.

3. Công bố Đề án tuyển sinh trên Trang thông tin điện tử của Nhà trường theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Điều 9. Quy định về sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong công tác tuyển sinh

1. Chuẩn bị đủ máy vi tính, máy in; lập địa chỉ e-mail chính thức sử dụng trong công tác tuyển sinh;

2. Khai thác, xử lý thông tin; cập nhật dữ liệu theo đúng cấu trúc, quy trình, thời hạn lên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT;

3. Công bố điểm trúng tuyển vào Nhà trường theo từng phương thức xét tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh của trường, sau mỗi đợt xét tuyển; tổ chức cho thí sinh tra cứu kết quả xét tuyển của cá nhân.

Chương II CÔNG TÁC SƠ TUYỂN

Điều 10. Tổ chức sơ tuyển

1. Trách nhiệm của thí sinh

Thí sinh đăng ký dự tuyển vào Trường Sĩ quan Lục quân 2 phải tham gia sơ tuyển theo quy định của Bộ Quốc phòng.

2. Hồ sơ tuyển sinh

Mỗi thí sinh phải làm 01 bộ hồ sơ đăng ký sơ tuyển do Ban TSQS Bộ Quốc phòng phát hành.

3. Thời gian sơ tuyển

Thực hiện theo hướng dẫn của Ban TSQS Bộ Quốc phòng.

4. Đăng ký sơ tuyển

- Thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội đăng ký sơ tuyển và mua hồ sơ sơ tuyển tại Ban TSQS cấp huyện (quận, thị xã, thành phố) trực thuộc tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) nơi thí sinh đăng ký thường trú; thí sinh là quân nhân đang tại ngũ đăng ký sơ tuyển và mua hồ sơ sơ tuyển tại đơn vị cấp trung đoàn hoặc tương đương.

- Khi đăng ký sơ tuyển, thí sinh phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào Trường Sĩ quan Lục quân 2; các nguyện vọng còn lại thí sinh đăng ký vào các trường ngoài Quân đội (thực hiện đăng ký theo quy định của Bộ GD&ĐT).

5. kê khai và nộp hồ sơ sơ tuyển

- Thí sinh phải tự mình viết kê khai các mẫu biểu, hồ sơ đăng ký sơ tuyển

bằng một loại mực (xanh hoặc đen) và trực tiếp đến nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển theo đúng thời gian quy định tại Ban TSQS cấp huyện (đối với thanh niên ngoài Quân đội) hoặc tại Ban TSQS cấp trung đoàn (đối với quân nhân đang tại ngũ).

- Trong hồ sơ đăng ký sơ tuyển TSQS, các thí sinh thuộc diện được cộng điểm ưu tiên theo đối tượng nộp 01 giấy chứng nhận được hưởng ưu tiên hợp lệ.

- Khi đến nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển, thí sinh phải mang theo căn cước công dân và các giấy tờ tùy thân khác để cán bộ thu hồ sơ đối chiếu (thí sinh không phải nộp bản sao học bạ THPT hoặc bản sao trích lục học bạ THPT).

6. Tổng hợp hồ sơ sơ tuyển

- Ban TSQS cấp huyện, đơn vị cấp trung đoàn tổ chức xét duyệt hồ sơ sơ tuyển, kết luận cụ thể những trường hợp đủ tiêu chuẩn và những trường hợp không đủ tiêu chuẩn; tổng hợp số đủ tiêu chuẩn được dự tuyển vào Trường Sĩ quan Lục quân 2, gửi hồ sơ và danh sách về Ban TSQS cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng; trường hợp không đủ tiêu chuẩn dự tuyển phải có văn bản thông báo nêu rõ lý do cho thí sinh biết.

- Ban TSQS cấp tỉnh, đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng xét duyệt kết quả đề nghị của cấp thuộc quyền; tổng hợp, bàn giao hồ sơ sơ tuyển, danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển và báo cáo về Ban TSQS Bộ Quốc phòng.

Điều 11. Thẩm định và xét duyệt hồ sơ sơ tuyển của thí sinh

Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) Trường Sĩ quan Lục quân 2 tổ chức thẩm định và xét duyệt hồ sơ sơ tuyển.

1. Tổ chức thẩm định, xét duyệt hồ sơ chặt chẽ, kiểm tra ảnh, lý lịch chính trị gia đình, kết quả khám sức khỏe, chính sách ưu tiên và các nội dung kê khai trong hồ sơ sơ tuyển của thí sinh, đối chiếu với các tiêu chuẩn quy định để kết luận thí sinh đủ tiêu chuẩn hay không đủ tiêu chuẩn dự tuyển.

- Trường hợp xác minh lý lịch của thí sinh do người đăng ký dự tuyển tự khai, tự xin xác nhận của cấp ủy địa phương; cấp ủy địa phương kết luận không rõ về lịch sử chính trị và điều kiện phát triển vào Đảng Cộng sản Việt Nam; hồ sơ không dán ảnh, không đóng dấu hoặc đóng dấu không rõ thì HĐTS Nhà trường trả hồ sơ cho Ban TSQS các địa phương, đơn vị để hoàn chỉnh, bổ sung theo đúng quy định.

- Trường hợp có nghi vấn, hoặc có nội dung chưa rõ, HĐTS Nhà trường yêu cầu Ban TSQS các địa phương, đơn vị đăng ký dự tuyển xác minh làm rõ.

- Trường hợp hồ sơ không đủ tiêu chuẩn dự tuyển phải thông báo bằng văn bản, nêu rõ lý do cho thí sinh và địa phương, đơn vị biết.

2. HĐTS Nhà trường tổng hợp báo cáo kết quả xét duyệt hồ sơ về Ban TSQS Bộ Quốc phòng, thông báo kết quả xét duyệt hồ sơ cho các đơn vị, địa phương sau 15 ngày và gửi thông báo kết quả sơ tuyển đến thí sinh đủ điều kiện dự tuyển sau 20 ngày, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

Chương III

CÔNG TÁC XÉT TUYỂN

Điều 12. Tổ hợp môn xét tuyển, hồ sơ đăng ký xét tuyển và tiếp nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển

1. Tổ hợp môn xét tuyển

1.1. Ngành đào tạo Sĩ quan Chỉ huy - Tham mưu Lục quân cấp phân đội
Trường Sĩ quan Lục quân 2 tuyển sinh theo tổ hợp xét tuyển A00 (Toán, Vật lý, Hóa), A01 (Toán, Vật lý, tiếng Anh), C01 (Toán, Ngữ văn, Vật lý).

1.2. Ngành quân sự cơ sở

Trường Sĩ quan Lục quân 2 tuyển sinh theo tổ hợp xét tuyển C00 (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý).

2. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

a) Trường Sĩ quan Lục quân 2 chỉ nhận hồ sơ xét tuyển đối với những thí sinh đã qua sơ tuyển, có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Quốc phòng, dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025, Kỳ thi Đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh năm 2025 để lấy kết quả xét tuyển vào Trường theo quy định của Bộ GD&ĐT và Bộ Quốc phòng.

b) Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Theo hướng dẫn của Ban TSQS Bộ Quốc phòng và quy định của Bộ GD&ĐT.

c) Trường hợp thí sinh không gửi hoặc gửi không đủ hồ sơ xét tuyển, đăng ký không đúng tổ hợp xét tuyển của trường năm 2025 thì sẽ mất quyền xét tuyển.

d) Trường hợp thí sinh không đủ điều kiện sơ tuyển thì không được xét tuyển vào Trường.

3. Đăng ký xét tuyển

a) Để xét tuyển đợt 1, thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển (qua Cổng Thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia) theo kế hoạch chung và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; thí sinh nộp lệ phí đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT. Trong các đợt xét tuyển sau đợt 1, thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển và nộp lệ phí theo quy định của Nhà trường.

b) Đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất):

- Thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển và điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào đại học thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT. Thí sinh phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào Trường Sĩ quan Lục quân 2; các nguyện vọng còn lại thí sinh đăng ký vào các trường ngoài Quân đội.

- Đối với thí sinh đăng ký sơ tuyển vào Trường Sĩ quan Lục quân 2 (*Ngành đào tạo Sĩ quan Chỉ huy - Tham mưu Lục quân cấp phân đội*), được điều chỉnh nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) theo các trường Nhóm 1, gồm các Học viện: Hải quân, Biên phòng, Phòng không - Không quân (hệ Chỉ huy tham mưu) và các Trường Sĩ quan: Chính trị, Đặc công, Pháo binh, Tăng - Thiết giáp, Phòng hóa, Thông tin, Công binh theo đúng tổ hợp xét tuyển và hộ khẩu thường trú (thời gian, phương pháp điều chỉnh thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT và Bộ Quốc phòng).

- Thí sinh đăng ký xét tuyển vào cao đẳng ngành quân sự cơ sở: phải gửi kết quả điểm tổ hợp xét tuyển C00 của kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 về Trường trước ngày **25/7/2025**.

- Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin đăng ký xét tuyển và đăng ký dự thi. Nhà trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin đăng ký xét tuyển và dữ liệu đăng ký dự thi với hồ sơ gốc.

Điều 13. Tổ chức xét tuyển

1. Ngành đào tạo Sĩ quan Chỉ huy - Tham mưu Lục quân cấp phân đội

1.1. Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT, quy định của Bộ Quốc phòng.

a) Đối tượng xét tuyển

* Đối tượng xét tuyển thẳng

- Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 và Điểm a, Khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh, như sau:

Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn Quốc đã tốt nghiệp THPT.

Thí sinh tốt nghiệp THPT, được xét tuyển thẳng vào Trường Sĩ quan Lục quân 2 có môn (hoặc lĩnh vực) đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng.

- Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Điểm b và Điểm c, Khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh (không quá 3% so với chỉ tiêu), như sau:

+ Đối tượng:

Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ.

Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

+ Tiêu chuẩn:

Về học lực, thí sinh đạt các tiêu chuẩn: Kết quả học tập 3 năm (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) đạt học lực khá trở lên, trong đó điểm tổng kết trung bình môn học năm lớp 12 của 3 môn học theo tổ hợp thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng phải đạt khá trở lên; điểm các bài thi hoặc môn thi xét tốt nghiệp THPT đạt từ 6,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

Về hạnh kiểm (rèn luyện): Xếp loại hạnh kiểm (rèn luyện) các năm học THPT hoặc tương đương của thí sinh phải đạt khá trở lên.

Những thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Điểm b và Điểm c, Khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh phải học bổ sung kiến thức 1 (một) năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Hiệu trưởng Nhà trường quy định.

* Đối tượng ưu tiên xét tuyển

- Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 và Điểm a, Khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh nhưng không dùng quyền xét tuyển thẳng, được ưu tiên xét tuyển vào các ngành theo nguyện vọng.

- Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2025, được ưu tiên xét tuyển vào Trường Sĩ quan Lục quân 2 có môn (hoặc lĩnh vực) đạt giải khuyến khích (hoặc giải tư trở lên) trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia; thời gian đạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

b) Quy trình xét tuyển

- Thực hiện xét tuyển theo thứ tự: Xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển.

- Trường hợp số thí sinh đăng ký xét tuyển vượt quá chỉ tiêu quy định, thực hiện xét tuyển theo thứ tự:

Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng tại khoản 1, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT.

Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng tại điểm a, khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT (tuyển thí sinh thí sinh theo thứ tự: Thí sinh đạt giải quốc tế trước, tiếp theo là thí sinh đạt giải quốc gia).

c) Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ

- Thí sinh làm 01 bộ hồ sơ xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển, xét tuyển học sinh giỏi bậc THPT nộp về Ban TSQS cấp huyện (cùng với hồ sơ sơ tuyển) trước ngày **20/6/2025** tại Ban TSQS cấp huyện (nơi thí sinh đăng ký sơ tuyển).

- Ban TSQS cấp huyện, Ban TSQS cấp tỉnh thẩm định, gửi hồ sơ đủ tiêu chuẩn về Nhà trường trước ngày **30/6/2025**.

d) Hồ sơ đăng ký xét tuyển

* Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển:

- Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển.

- Bản photocopy Giấy chứng nhận đạt giải Kỳ thi chọn HSG quốc gia hoặc Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia môn (hoặc lĩnh vực) và giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên khác (nếu có).

- Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.

đ) Tiêu chí phụ

* Đối tượng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế; ưu tiên xét tuyển

Trường hợp có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn được xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển như nhau, số lượng vượt quá chỉ tiêu quy định, Nhà trường xét theo các tiêu chí phụ như sau:

- Tiêu chí 1: Thí sinh đoạt giải cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, nếu Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 thì thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2 thì thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết môn học của môn đạt giải đăng ký xét tuyển trong 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển (không phân biệt môn đạt giải nếu trường có nhiều môn xét tuyển thẳng).

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường tổng hợp, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

* Đối tượng quy định tại điểm b và điểm c, khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh

Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, các trường xét theo các tiêu chí phụ, như sau:

- Tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, nếu Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có điểm tổng kết của năm lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, nếu Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có điểm tổng kết của năm lớp 11 cao hơn sẽ trúng tuyển.

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường, tổng hợp, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

1.2. Xét tuyển từ kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và kết quả kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2025

1.2.1. Đối tượng

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT (*tính đến tháng 8 năm 2025*); tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT hoặc Kỳ thi đánh giá năng lực của ĐHQG Hà Nội, ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025 để lấy điểm xét tuyển và có đủ các điều kiện sau:

a) Ngành Chỉ huy Tham mưu Lục quân

- Đã tham gia sơ tuyển, được Trường Sĩ quan Lục quân 2 hoặc các trường Quân đội Nhóm 1, thông báo đủ điều kiện sơ tuyển.

- Đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định.

- Đăng ký nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào Trường Sĩ quan Lục quân 2.

b) Ngành Quân sự cơ sở

- Đã tham gia sơ tuyển, được Trường Sĩ quan Lục quân 2 thông báo đủ điều kiện sơ tuyển.

- Đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định.

- Đăng ký nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào Trường Sĩ quan Lục quân 2.

1.2.2. Đăng ký xét tuyển

a) Đối với thí sinh

- Đăng ký xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực và nộp hồ sơ quy đổi điểm ngoại ngữ, hồ sơ cộng điểm khuyến khích vào Trường.

- Đăng ký xét tuyển từ kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 theo quy định của Bộ GD&ĐT.

b) Đối với Nhà trường

- Ban hành mẫu hồ sơ đăng ký xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực, mẫu hồ sơ quy đổi điểm ngoại ngữ, mẫu hồ sơ cộng điểm khuyến khích; hướng dẫn thí sinh đăng ký theo lịch công tác tuyển sinh năm 2025.

- Tổ chức nhập dữ liệu kết quả kỳ thi đánh giá năng lực, dữ liệu cộng điểm khuyến khích của thí sinh; thực hiện chuẩn hóa và chuyển về Ban TSQS Bộ Quốc phòng (qua Cục Quân huấn-Nhà trường) để xây dựng kho dữ liệu dùng chung.

- Khai thác kho dữ liệu dùng chung gồm dữ liệu sơ tuyển, dữ liệu kết quả kỳ thi đánh giá năng lực, dữ liệu cộng điểm khuyến khích của thí sinh đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 để tổ chức xét tuyển.

1.2.3. Điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển

Thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển, ngành đào tạo, tổ hợp xét tuyển trong các trường nhóm 1:

Gồm các học viện: Hậu cần, Hải quân, Biên phòng, PK-KQ (hệ Chỉ huy Tham mưu) và các trường sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Chính trị, Đặc công, Pháo binh, Tăng Thiết giáp, Phòng hóa, Thông tin, Công binh.

Thí sinh thực hiện đăng ký, điều chỉnh nguyện vọng theo thời gian quy định của Bộ GD&ĐT năm 2025.

1.2.4. Quy đổi điểm tiếng Anh từ kết quả chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế

a) Quy tắc chung

- Thực hiện quy đổi với thí sinh có kết quả điểm ngoại ngữ IELTS 5,5 điểm trở lên hoặc TOEFL iBT 55 điểm trở lên.

- Trường hợp thí sinh vừa tham gia thi tốt nghiệp THPT môn ngoại ngữ vừa sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ để quy đổi điểm xét tuyển, nếu phương án nào có điểm cao hơn sẽ được ưu tiên sử dụng phương án đó.

- Các chứng chỉ ngoại ngữ còn giá trị sử dụng đến ngày **22/8/2025** (thời gian thông báo thí sinh trúng tuyển theo quy định theo Kế hoạch tuyển sinh năm 2025 của Bộ GD&ĐT).

b) Thang điểm quy đổi, như sau:

TT	Chứng chỉ IELTS	Chứng chỉ TOEFL iBT	Quy điểm môn tiếng Anh
1	8.0-9.0	110-120	10
2	7.5	102-109	9,5
3	7.0	93-101	9,0
4	6.5	79-92	8,5
5	5.5 - 6.0	55 - 78	8,0

1.2.5. Quy đổi điểm tương đương giữa các phương thức xét tuyển

a) Sử dụng mã bài thi đánh giá năng lực

Nhà trường sử dụng bài thi của ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh và tất cả các mã bài thi của ĐHQG Hà Nội để xét tuyển.

b) Công thức quy đổi

Nhà trường công bố công thức quy đổi điểm tương đương giữa các phương thức xét tuyển ngay sau khi Ban TSQS Bộ Quốc có quyết định (Dự kiến trước ngày **30/6/2025**).

1.2.6. Cộng điểm khuyến khích

a) Đối tượng

- Nhóm 01: Học sinh đoạt giải học sinh giỏi quốc gia, quốc tế (thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển), gồm:

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba và giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế.

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba và giải tư cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia.

- Nhóm 02: Thí sinh tốt nghiệp THPT trong năm tuyển sinh và có đủ các điều kiện sau:

+ Đạt học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt năm lớp 10, lớp 11, lớp 12.

+ Tham gia kỳ thi học sinh giỏi bậc THPT cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đạt giải nhất, nhì, ba một trong các môn theo tổ hợp xét tuyển hoặc tổ hợp cả 3 môn xét tuyển của trường dự tuyển.

- Nhóm 03: Thí sinh tốt nghiệp THPT trong năm tuyển sinh và có đủ các điều kiện sau:

+ Đạt học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt năm lớp 10, lớp 11, lớp 12.

+ Có một trong các chứng nhận kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế (SAT, ACT, IELTS, TOEFL iBT)

* Thí sinh đạt điểm SAT từ 1068 (tính theo thang điểm 1.600 điểm); điểm ACT từ 18.0 điểm (tính theo thang điểm 36 điểm)

* Thí sinh đạt chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế IELTS từ 5.5 điểm trở lên; chứng chỉ TOEFL từ 55 điểm trở lên.

Thí sinh thuộc nhiều diện cộng điểm khuyến khích chỉ được tính mức điểm khuyến khích cao nhất.

b) Mức điểm cộng

- *Nhóm 1: Học sinh đoạt giải học sinh giỏi quốc gia, quốc tế và cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc gia, quốc tế*

TT	Thành tích	Điểm cộng	Ghi chú
1	Giải Nhất	3,00 điểm	
2	Giải Nhì	2,75 điểm	
3	Giải Ba	2,50 điểm	
4	Giải Khuyến khích học sinh giỏi Quốc gia, quốc tế hoặc giải tư KHKT quốc gia, quốc tế	2,25 điểm	

- *Nhóm 2: Học sinh giỏi bậc THPT đoạt giải trong kỳ thi Học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*

TT	Thành tích	Điểm cộng	Ghi chú
1	Giải Nhất	2,00 điểm	
2	Giải Nhì	1,75 điểm	
3	Giải Ba	1,50 điểm	

- *Nhóm 3: Học sinh giỏi bậc THPT có chứng nhận kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế (SAT, ACT, IELTS, TOEFL iBT), các chứng chỉ còn giá trị sử dụng đến ngày 22/8/2025 (thời gian thông báo thí sinh trúng tuyển theo quy định tại Kế hoạch tuyển sinh năm 2025 của Bộ GD&ĐT).*

TT	Chứng chỉ IELTS	Chứng chỉ TOEFL iBT	Điểm SAT (Thang 1600)	Điểm ACT (Thang 36)	Điểm cộng
1	8.0-9.0	110-120	≥ 1531	≥ 34	1,50 điểm
2	7.5	102-109	1421-1530	30 - 33	1,25 điểm
3	7.0	93-101	1321-1420	24 - 29	1,00 điểm
4	6.5	79-92	1181 - 1320	20 - 23	0,75 điểm
5	5.5-6.0	55-78	1068 - 1180	18-19	0,50 điểm

1.2.7. Điểm ưu tiên khu vực, điểm ưu tiên đối tượng

Điểm ưu tiên khu vực, điểm ưu tiên đối tượng được xác định theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

Điểm ưu tiên (ĐƯT): Là tổng điểm ưu tiên khu vực và điểm ưu tiên đối tượng, tùy theo kết quả thi tốt nghiệp THPT điểm ưu tiên được xác định như sau:

- Các thí sinh có kết quả thi cộng với điểm khuyến khích dưới 22,5 điểm:

$$ĐƯT = \text{Điểm ưu tiên khu vực} + \text{Điểm ưu tiên đối tượng}$$

- Các thí sinh có kết quả thi cộng với điểm khuyến khích đạt từ 22,5 điểm trở lên:

$$ĐƯT = [(30 - \text{Tổng điểm thi} - \text{Điểm khuyến khích})/7,5] \times (\text{Điểm ưu tiên khu vực} + \text{Điểm ưu tiên đối tượng})$$

Trong đó, “*Tổng điểm thi*” là tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hoặc kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của ĐHQG Hà Nội, ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh sau khi đã quy đổi.

1.2.8. Tổng điểm xét tuyển

a) Nguyên tắc chung

- Thực hiện quy đổi điểm bài thi đánh giá năng lực của ĐHQG Hà Nội, bài thi đánh giá năng lực của ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh về thang điểm 30.

- So sánh điểm quy đổi bài thi đánh giá năng lực với điểm từ các tổ hợp theo kết quả trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT, kết quả nào cao hơn sẽ đưa vào xét tuyển.

- Tổng điểm xét tuyển = Tổng điểm thi + Điểm khuyến khích + Điểm ưu tiên.

b) Phương pháp tính tổng điểm xét tuyển

- Tổng điểm đạt được: Là tổng điểm thi của thí sinh (theo kết quả của kỳ thi THPT hoặc kỳ thi đánh giá năng lực) với điểm khuyến khích, được xác định:

Tổng điểm đạt được = Tổng điểm thi + Điểm khuyến khích.

+ Trường hợp *Tổng điểm đạt được* vượt quá 30 điểm, sẽ được quy về điểm tuyệt đối là 30 điểm.

+ Trường hợp *Tổng điểm đạt được* dưới 22,5 điểm, không phải quy đổi điểm ưu tiên.

+ Trường hợp *Tổng điểm đạt được* trên 22,5 điểm, thực hiện quy đổi điểm ưu tiên theo công thức quy đổi điểm ưu tiên nêu tại khoản 1.2.7, mục 1.2.

- *Tổng điểm xét tuyển = Tổng điểm đạt được + Điểm ưu tiên*

- *Ví dụ: Thí sinh A có kết quả thi tốt nghiệp THPT được 25,25 điểm; đạt giải Nhì môn Toán cấp quốc gia; khu vực 2NT; đối tượng ưu tiên 06, khi đó:*

+ *Điểm khuyến khích được xác định: Giải nhì = 2,75 điểm; Ưu tiên khu vực 2NT: 0,5 điểm; Ưu tiên đối tượng 06: 1,0 điểm.*

+ *Tổng điểm đạt được = 25,25 + 2,75 = 28,00 điểm.*

+ *Điểm ưu tiên = $[(30,0 - 28,0)/7,5] \times (0,5 + 1,0) = 0,4$ điểm.*

+ *Điểm xét tuyển = 28,0 + 0,4 = **28,4 điểm**.*

1.2.9. Tiêu chí phụ

Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển theo các tiêu chí phụ, như sau:

a) Tiêu chí 1: Ưu tiên các thí sinh đạt học sinh giỏi quốc tế, quốc gia; thí sinh đạt giải cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia và thí sinh thuộc diện học sinh giỏi bậc THPT đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc có chứng nhận kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế SAT, ACT, IELTS, TOEFL iBT (*các thí sinh có điểm khuyến khích cao hơn sẽ trúng tuyển*).

b) Tiêu chí 2: Khi xét xong Tiêu chí 1, vẫn có thí sinh bằng điểm và vượt quá chỉ tiêu được giao, thực hiện xét Tiêu chí 2, như sau:

- Ưu tiên sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực, thí sinh có điểm quy đổi tương đương cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Nếu có nhiều thí sinh có kết quả đánh giá năng lực bằng nhau:

+ Trường hợp các thí sinh bằng điểm đều có kết quả thi của ĐHQG Hà Nội thì thực hiện xét lần lượt theo điểm các thành phần: Toán học và xử lý số liệu, Ngôn ngữ và văn học và phần khoa học hoặc ngoại ngữ. Điểm phần nào cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Trường hợp các thí sinh bằng điểm đều có kết quả thi của ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh thì thực hiện xét lần lượt theo điểm các thành phần, phần Toán học, tiếng Việt, tiếng Anh và Tư duy khoa học. Điểm phần nào cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Trường hợp trong nhóm bằng điểm có đồng thời kết quả của 2 ĐHQG; các trường đề xuất phương án, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

c) Tiêu chí 3: Khi xét xong Tiêu chí 2, vẫn có thí sinh bằng điểm và vượt quá chỉ tiêu được giao, thực hiện xét Tiêu chí 3 như sau: Khi thí sinh có cùng mức điểm thi THPT như nhau thì thực hiện xét lần lượt theo điểm thành phần của các môn trong tổ hợp xét tuyển theo thứ tự ưu tiên các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, tiếng Anh, Ngữ văn.

2. Ngành Quân sự cơ sở

Tổ chức xét tuyển như tại Khoản 1. Ngành đào tạo Sĩ quan Chỉ huy - Tham mưu Lục quân cấp phân đội, chỉ khác Tiêu chuẩn tuyển sinh thực hiện theo Mục 2. Ngành Quân sự cơ sở (Điều 6. Tiêu chuẩn tuyển sinh)

Điều 14. Tổ chức xét tuyển đợt 1 và xét tuyển bổ sung

1. Điều kiện xét tuyển

Nhà trường tổ chức xét tuyển vào đào tạo đại học, cao đẳng đối với những thí sinh: Có đủ điều kiện tiêu chuẩn về sơ tuyển, xét tuyển theo quy định của Bộ Quốc phòng.

2. Xét tuyển đợt 1

a) Sau khi kết thúc thời gian đăng ký xét tuyển, Nhà trường tham khảo thông tin trên cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT để chuẩn bị phương án tuyển sinh phù hợp.

b) Sau khi kết thúc thời gian thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển, Nhà trường khai thác thông tin trên cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT để dự kiến điểm trúng tuyển, dự kiến danh sách thí sinh trúng tuyển.

c) Trên cơ sở kết quả đăng ký theo tổ hợp môn đăng ký xét tuyển của thí sinh và chỉ tiêu đào tạo, Nhà trường đề xuất điểm chuẩn, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng.

d) Nhà Trường nộp cơ sở dữ liệu tuyển sinh (theo file máy tính), danh sách kết quả của thí sinh theo thứ tự cao trên, thấp dưới và danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển cùng với báo cáo đề nghị điểm chuẩn.

đ) Sau khi có thông báo điểm chuẩn của Ban TSQS Bộ Quốc phòng, Nhà trường nhập danh sách thí sinh trúng tuyển lên cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

3. Xét tuyển bổ sung

a) Sau khi xét tuyển đợt 1, nếu số lượng vào học thực tế còn thiếu so với chỉ tiêu, thì Nhà trường tiến hành xét tuyển nguyện vọng bổ sung cho đủ chỉ tiêu; quy trình xét tuyển thực hiện theo quy chế của Bộ GD&ĐT và quy định của Bộ Quốc phòng.

b) Điều kiện xét tuyển nguyện vọng bổ sung

Nhà trường thông báo điều kiện xét tuyển bổ sung, điểm nhận hồ sơ xét tuyển bổ sung không được thấp hơn điểm trúng tuyển đợt 1; công bố lịch xét tuyển.

- Ngành đào tạo Sĩ quan Chỉ huy - Tham mưu Lục quân cấp phân đội: Chỉ xét tuyển những thí sinh đủ điều kiện sơ tuyển vào đào tạo đại học hệ quân sự các trường trong Nhóm 1, không trúng tuyển nguyện vọng 1; tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 và đúng vùng tuyển, tổ hợp môn xét tuyển (A00, A01, C01) của Nhà trường.

- Ngành quân sự cơ sở: Chỉ xét tuyển những thí sinh đủ điều kiện sơ tuyển vào đào tạo đại học, cao đẳng ngành quân sự cơ sở tại Nhà trường, tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 và đúng tổ hợp môn xét tuyển C00 của Nhà trường

c) Phương thức nộp hồ sơ xét tuyển bổ sung: Thí sinh thực hiện trực tuyến hoặc theo phương thức khác do Nhà trường quy định.

Điều 15. Xét duyệt điểm chuẩn tuyển sinh

Hội đồng TSQS Trường Sĩ quan Lục quân 2 đề xuất với Ban TSQS Bộ Quốc phòng quyết định điểm chuẩn tuyển sinh của Nhà trường.

Trường Sĩ quan Lục quân 2 thực hiện điểm chuẩn riêng đến từng quân khu phía Nam theo chỉ tiêu quy định của Bộ Quốc phòng.

Điều 16. Công bố kết quả tuyển sinh và xác nhận nhập học

1. Trường Sĩ quan Lục quân 2 công bố công khai kết quả xét tuyển của thí sinh trên Trang Thông tin điện tử của Nhà trường (daihocnguyenhue.edu.vn), Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng (<http://bqp.vn>) và các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài Quân đội.

2. Thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học vào Trường Sĩ quan Lục quân 2 trong thời hạn quy định bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống. Thí sinh đã xác nhận nhập học thì không được tham gia xét tuyển ở cơ sở đào tạo khác hoặc ở các đợt xét tuyển bổ sung, trừ trường hợp được Nhà trường cho phép hoặc bị trả loại sau khi khám phúc tra sức khỏe.

3. Nhà trường tổng hợp kết quả thí sinh xác nhận nhập học, cập nhật lên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

Chương IV

BÁO GỌI NHẬP HỌC VÀ HẬU KIỂM KẾT QUẢ TUYỂN SINH

Điều 17. Báo gọi nhập học

1. Chủ tịch HĐTS Trường Sĩ quan Lục quân 2 chịu trách nhiệm thông báo kết quả tuyển sinh và triệu tập thí sinh trúng tuyển nhập học theo quyết định điểm chuẩn của Ban TSQS Bộ Quốc phòng.

2. Thí sinh trúng tuyển vào Trường Sĩ quan Lục quân 2 nhận giấy báo nhập học và làm thủ tục nhập học tại cơ quan quân sự (nơi đăng ký sơ tuyển); thời gian, địa điểm, hồ sơ, thủ tục nhập học được quy định trong giấy báo nhập học.

Điều 18. Khám phúc tra, giám định sức khỏe tuyển sinh

1. Tổ chức khám phúc tra sức khỏe

Trường Sĩ quan Lục quân 2 phối hợp với Bệnh viện Quân y 175 tổ chức khám phúc tra sức khỏe cho thí sinh trúng tuyển nhập học.

HĐTS Trường Sĩ quan Lục quân 2 căn cứ kết quả khám phúc tra sức khỏe của Bệnh viện Quân y 175, đối chiếu với tiêu chuẩn sức khỏe tuyển sinh quân sự để xem xét, quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn học tập đối với thí sinh đủ sức khỏe hoặc trả loại các trường hợp không đủ sức khỏe nhập học theo quy định.

2. Thời gian khám phúc tra sức khỏe

a) Tổ chức khám sức khỏe cho thí sinh trúng tuyển ngay trong tuần đầu về trường nhập học.

b) Hội đồng khám phúc tra sức khỏe hoàn thành việc khám, kết luận, phân loại sức khỏe và bàn giao hồ sơ sức khỏe cho HĐTS Nhà trường trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thí sinh nhập học (theo thời gian quy định trong giấy báo nhập học).

3. Nội dung khám

- Khám lâm sàng theo các chỉ tiêu: Thở lực, mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt, nội khoa, tâm thần kinh, ngoại khoa, da liễu.

- Xét nghiệm cận lâm sàng: Công thức máu, nhóm máu; chức năng gan (AST, ALT); chức năng thận (ure, creatinin); đường máu; virus viêm gan B (HBsAg), virus viêm gan C (Anti-HCV); nước tiểu 10 thông số; điện tim; siêu âm bụng tổng quát; chụp X-quang tim phổi thẳng; sàng lọc HIV, ma túy (sử dụng test ma túy tổng hợp).

- Trường hợp cần thiết, có thể thực hiện thêm các kỹ thuật chẩn đoán chuyên sâu hoặc các xét nghiệm khác theo chỉ định của bác sĩ khám (thực hiện tại bệnh viện Quân đội hoặc bệnh viện khác có khả năng thực hiện kỹ thuật).

- Kết luận, phân loại sức khỏe theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP. Các trường hợp kết luận phân loại sức khỏe có chữ T thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 9 Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết luận phân loại sức khỏe, HĐTS Nhà trường thông báo kết quả khám phúc tra sức khỏe cho thí sinh; tổ chức gặp gỡ và tiếp nhận nguyện vọng giám định sức khỏe của thí sinh (nếu có).

4. Giám định sức khỏe

a) Đối tượng được giám định sức khỏe gồm:

- Thí sinh không đủ tiêu chuẩn sức khỏe nhập học có nguyện vọng được giám định sức khỏe ngay sau khi nhận thông báo kết quả khám phúc tra sức khỏe của HĐTS Nhà trường.

- Thí sinh có thắc mắc, khiếu nại về kết quả khám phúc tra sức khỏe trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định trả về đơn vị, địa phương do không đủ tiêu chuẩn sức khỏe (căn cứ theo ngày nộp đơn trực tiếp hoặc ngày gửi đơn theo dấu bưu điện).

b) Hồ sơ đề nghị giám định:

- Đơn đề nghị giám định sức khỏe theo nguyện vọng của thí sinh ngay sau khi nhận thông báo kết quả khám phúc tra sức khỏe hoặc đơn thắc mắc, khiếu nại về kết quả khám phúc tra sức khỏe của thí sinh sau khi đã có quyết định loại trả do không đạt tiêu chuẩn sức khỏe.

- Công văn đề nghị giám định của HĐTS Nhà trường.

- Bản sao Phiếu khám sức khỏe của thí sinh do Hội đồng khám sức khỏe tuyển sinh Bệnh viện Quân y 175 khám, kết luận.

c) Trình tự, thủ tục giám định sức khỏe

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của thí sinh, HĐTS Nhà trường lập hồ sơ đề nghị giám định và gửi về Bệnh viện Quân y 175.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị giám định, Hội đồng giám định y khoa Bệnh viện Quân y 175 phải hoàn thành việc giám định, kết luận sức khỏe cho thí sinh.

d) Căn cứ kết quả giám định sức khỏe, HĐTS Nhà trường tổng hợp, báo cáo đề xuất biện pháp giải quyết về Ban TSQS Bộ Quốc phòng (qua Cục Nhà trường và Cục Quân y).

Điều 19. Tổ chức hậu kiểm công tác tuyển sinh và thẩm định danh sách thí sinh nhập học

1. Tổ chức hậu kiểm công tác tuyển sinh

a) Sau khi thí sinh trúng tuyển nhập học, Nhà trường tổ chức kiểm tra, hậu kiểm kết quả tuyển sinh của tất cả số thí sinh đã trúng tuyển vào trường theo quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT.

b) Trường Sĩ quan Lục quân 2 thực hiện việc kiểm tra hồ sơ của thí sinh trúng tuyển theo đúng quy định tại Điểm đ Khoản 3 Điều 23 của “Quy chế tuyển sinh” của Bộ GD&ĐT. Tổ chức kiểm tra, đối chiếu ảnh thí sinh trong hồ sơ sơ tuyển, ảnh trong hồ sơ đến nhập học và người đến nhập học phải trùng nhau, đúng là của người đến nhập học. Kiểm tra kết quả học tập và hạnh kiểm trong học bạ THPT của thí sinh.

c) Chủ tịch HĐTS Nhà trường chịu trách nhiệm tổ chức hậu kiểm toàn bộ công tác tuyển sinh xong trước ngày khai giảng năm học mới.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát hiện các vấn đề nghi vấn, phải tiến hành điều tra, xác minh làm rõ; trường hợp vi phạm, phải báo cáo và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng và các cơ quan chức năng ngoài Quân đội để đề xuất biện pháp giải quyết.

- Khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của cơ quan điều tra có thẩm quyền, Chủ tịch HĐTS Nhà trường quyết định trả thí sinh vi phạm quy chế tuyển sinh về đơn vị, địa phương.

2. Thẩm định danh sách thí sinh nhập học

Kết thúc tuyển sinh, Trường Sĩ quan Lục quân 2 lập danh sách thí sinh vào học đầu khóa học, báo cáo về Ban TSQS Bộ Quốc phòng thẩm định, làm cơ sở để quản lý, phong (thăng) quân hàm và cấp bằng tốt nghiệp khi ra trường.

Chương V

TỔ CHỨC TUYỂN SINH THEO CHẾ ĐỘ CỬ TUYỂN

Điều 20. Đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn tuyển sinh theo chế độ cử tuyển

Thực hiện theo Quy định hiện hành của Bộ Quốc phòng.

Điều 21. Tổ chức tuyển sinh theo chế độ cử tuyển

1. Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh do Bộ Quốc phòng giao, HĐTS Nhà trường tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và báo cáo đề nghị Ban TSQS Bộ Quốc phòng theo quy định.

2. Người được cử tuyển để đào tạo trình độ đại học là học sinh phổ thông phải học một năm dự bị tại Trường Sĩ quan Lục quân 2 để bồi dưỡng kiến thức văn hóa, quân sự và chính trị. Kết thúc thời gian học dự bị tiếp tục đào tạo theo quy trình.

3. Trường Sĩ quan Lục quân 2 thực hiện khám phúc tra sức khỏe theo quy định của Bộ Quốc phòng.

Chương VI

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH VÀ CÁC BAN GIÚP VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 22. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh Nhà trường

1. Thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS)

Hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập HĐTS để giúp Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh vào đào tạo trong Trường Sĩ quan Lục quân 2.

2. Thành phần của HĐTS Nhà trường gồm:

- a) Chủ tịch: Hiệu trưởng
- b) Phó Chủ tịch: Chính ủy, Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo
- c) Ủy viên thường trực: Trưởng phòng Đào tạo
- d) Các ủy viên: Phó Hiệu trưởng, Phó Chính ủy, Trưởng các phòng, khoa, ban có liên quan

Những người có người thân (con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh chị em ruột của mình và của vợ hoặc chồng) dự thi hoặc đăng ký xét tuyển vào Nhà trường trong năm tuyển sinh, không được tham gia HĐTS và các ban giúp việc cho HĐTS trong năm đó.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS Nhà trường

- a) Giúp Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường xây dựng và quán triệt Quy chế hoạt động của HĐTS; xây dựng, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh theo thẩm quyền;
- b) Tổ chức tuyên truyền tuyển sinh, hướng nghiệp quân sự tại các địa phương, đơn vị, trên trang thông tin điện tử Website của Nhà trường và trên các phương tiện thông tin đại chúng theo Kế hoạch;
- c) Tổ chức triển khai thực hiện các phương án tuyển sinh; thực hiện phân mềm tuyển sinh theo quy định;
- d) Tổ chức thực hiện: Nhận và kiểm tra hồ sơ dự tuyển; công bố điểm tuyển và nhận hồ sơ xét tuyển; xét tuyển và thông báo trúng tuyển hoặc không trúng tuyển theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng;
- đ) Thu và sử dụng lệ phí xét tuyển theo quy định;
- e) Tổng hợp báo cáo kịp thời kết quả công tác tuyển sinh về Ban TSQS Bộ Quốc phòng và Bộ GD&ĐT;
- g) Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh trong Nhà trường;
- h) Tổng kết công tác tuyển sinh; xem xét đề nghị khen thưởng, kỷ luật theo quy định của Nhà nước, Bộ Quốc phòng;
- i) Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan đến công tác tuyển sinh;
- k) HĐTS Trường Sĩ Quan Lục quân 2 sử dụng con dấu của Nhà trường để thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS Nhà trường

- a) Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban giám hiệu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh vào đào tạo tại Nhà trường;
- b) Quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản pháp lý có liên quan đến nhiệm vụ tuyển sinh;

c) Phân công nhiệm vụ cụ thể trong triển khai Kế hoạch tuyển sinh cho Phó Chủ tịch hội đồng và các thành viên HĐTS Nhà trường;

d) Quyết định thành lập bộ phận giúp việc HĐTS Nhà trường thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh của Nhà trường;

đ) Chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh của HĐTS và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác tuyển sinh của Nhà trường;

e) Xem xét đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật đơn vị, tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh của Nhà trường;

g) Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh với Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường; báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng, Bộ GD&ĐT theo quy định.

5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch HĐTS Nhà trường

Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi được Chủ tịch HĐTS ủy quyền.

6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên thường trực HĐTS Nhà trường

a) Chấp hành sự chỉ huy, chỉ đạo của Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐTS, thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐTS phân công hoặc ủy quyền;

b) Trực tiếp chỉ đạo Ban Thư ký tổ chức thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh của Nhà trường.

7. Ủy viên HĐTS có trách nhiệm giúp Chủ tịch HĐTS triển khai nhiệm vụ cụ thể tới các ban, bộ phận, cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh; theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn có liên quan đến công tác tuyển sinh.

Điều 23. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh Nhà trường

1. Thành phần của Ban Thư ký HĐTS Nhà trường

a) Trưởng ban do Ủy viên thường trực HĐTS Nhà trường kiêm nhiệm;

b) Các ủy viên: Trưởng (Phó trưởng) ban Kế hoạch/Phòng Đào tạo; trợ lý, nhân viên phụ trách công tác tuyển sinh và Trưởng (Chủ nhiệm) các phòng, khoa, ban có liên quan.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký HĐTS Nhà trường

a) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ sơ tuyển;

b) Nhập và rà soát thông tin đăng ký sơ tuyển vào phần mềm tuyển sinh;

c) Cập nhật lên cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT tất cả các thông tin tuyển sinh của Nhà trường theo quy định để thực hiện xét tuyển;

d) Dự kiến phương án điểm trúng tuyển trình HĐTS và báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng quyết định;

đ) Lập danh sách thí sinh trúng tuyển;

e) In và gửi giấy triệu tập thí sinh trúng tuyển;

g) Kiểm tra hồ sơ của thí sinh trúng tuyển nhập học theo quy định;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

Mọi thành viên của Ban Thư ký HĐTS Nhà trường phải thực hiện các quy định của Quy chế, nếu sai phạm đều bị xử lý theo quy định.

Điều 24. Tổ chức, nhiệm vụ của Ban thẩm định Hồ sơ sơ tuyển, hồ sơ đăng ký dự thi của Trường Sĩ quan Lục quân 2

1. Thành phần

Do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Nhà trường quyết định, gồm: Cán bộ Ban Bảo vệ an ninh, thanh tra, Quân y và các cơ quan chức năng của Nhà trường.

2. Nhiệm vụ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ sơ tuyển, Ban thẩm định Hồ sơ sơ tuyển rà soát, thẩm định và thống nhất kết quả, báo cáo lên HĐTS Nhà trường, Ban TSQS Bộ Quốc phòng.

Bản Thẩm tra xác minh lý lịch sau thẩm định hồ sơ do đồng chí Trưởng ban Bảo vệ an ninh Nhà trường ký và ghi rõ họ tên.

Chương VII

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 25. Khen thưởng

Chủ tịch HĐTS Nhà trường khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có nhiều thành tích đóng góp cho công tác tuyển sinh theo quy định.

Điều 26. Xử lý vi phạm

1. Thí sinh đã trúng tuyển và nhập học nhưng bị phát hiện có hành vi gian lận hoặc liên quan trực tiếp đến gian lận trong quá trình sơ tuyển, xét tuyển sẽ bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

2. Các tổ chức, cá nhân tham gia công tác tuyển sinh, nếu vi phạm quy chế, thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý theo quy định của Điều lệnh Quản lý bộ đội Quân đội nhân dân Việt Nam và quy định của pháp luật Việt Nam.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **18/6/2025**. Các quy định của Trường Sĩ quan Lục quân 2 trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 28. Trách nhiệm thi hành

Trong quá trình thực hiện Quy chế, những vướng mắc, phát sinh phải được phản ánh kịp thời tới HĐTS Nhà trường (qua Ban Thư ký) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban TSQS/BQP (để b/c);
- Hội đồng tuyển sinh;
- Lưu: VT, PĐT. T39.

HIỆU TRƯỞNG

Thiếu tướng, TS Lương Đình Lành